

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Thúy L;
- Bà Nguyễn Thị Bửu H.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương G, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân S, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; thường trú: Tổ C, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã B, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hoà hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977 và bà Trần Thị Mộng N, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; có 01 em ruột sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2025 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/3/2025, T cùng người bạn quen biết ngoài xã hội tên Hoàng H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi ăn và uống bia tại quán không rõ tên ở khu vực cầu vượt G thuộc thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi ăn uống xong, do biết T có sử dụng ma túy nên H cho T 01 (một) gói nylon miệng hở, 01 (một) túi nylon miệng kéo dính và 01 (một) gói nylon màu vàng đen hàn kín bên trong đều chứa ma túy đá. Sau khi nhận ma túy từ H thì T cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đón xe mô tô grap quay về phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) còn H đi đâu thì T không rõ.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/3/2025, khi T đến khu vực phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) thì T xuống xe đi bộ đến khu vực đầu hẻm không tên cạnh số nhà G đường Đ thuộc khu phố A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường A kiểm tra hành chính. Do biết không thể che giấu hành vi phạm tội nên T đã lấy số ma túy nêu trên trong túi quần bên trái ra giao nộp cho lực

lượng Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Công an phường A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon miệng hở chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1);
- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2);
- 01 (một) gói nylon màu vàng đen hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3);
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đen, kèm sim số 0975.940.397 (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số 1351/KL-KTHS(MT) ngày 25/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: M1=0,3956 gam; M2=0,1098 gam; M3=0,1296 gam.

Đối với đối tượng tên Hoàng H đã cho Nguyễn Văn T ma túy hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC04) tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 108/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ký hiệu số 1351/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định, có khối lượng M1= 0,3737 gam; M2= 0,0796 gam; M3= 0,0914 gam đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đen, kèm sim số 0975.940.397, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/3/2025, tại khu vực đầu hẻm không tên cạnh bên số nhà G đường Đ thuộc khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 0,635 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 108/CT-VKS -KV16 ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Về nhận thức, các bị cáo biết ma túy (Methamphetamine) là loại chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ký hiệu số 1351/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định, có khối lượng M1= 0,3737 gam; M2= 0,0796 gam; M3= 0,0914 gam. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đen, kèm sim số 0975.940.397, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với đối tượng tên Hoàng H đã cho Nguyễn Văn T ma túy hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC04) tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 46, 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2025.

1. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong ký hiệu số 1351/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định, có khối lượng M1= 0,3737 gam; M2= 0,0796 gam; M3= 0,0914 gam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đen, kèm sim số 0975.940.397. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/9/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 16- TP Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 16- TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- UBND xã, phường bị cáo thường trú;
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 Công TP Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Thuận An, thuộc Trại tạm giam số 2, Công an TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ